**TIẾNG VIỆT**

**TUẦN 32**

*Ngày dạy: Thứ 2/ 3/ 5 / 2021*

**CHỦ ĐỀ: THẾ GIỚI TRONG MẮT EM**

**Bài 5 : NHỮNG CÁNH CÒ (4 tiết)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:** Đọc đúng, rõ ràng một văn bản tự sự ngắn và đơn giản, kể lại một trải nghiệm của người kể ở ngôi thứ ba; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến văn bản.

**2. Kĩ năng**: Phát triển kĩ năng đọc; kĩ năng viết (qua viết câu trả lời, hoàn thành câu và viết câu vào vở, nghe viết một đoạn ngắn; kĩ năng nói và nghe thông qua hoạt động trao đổi về nội dung của văn bản và nội dung được thể hiện trong tranh.

**3. Năng lực:** Phát triển khả năng làm việc nhóm; năng lực ngôn ngữ, giao tiếp và hợp tác, năng lực quan sát, nhận biết được các chi tiết trong tranh và đặt câu hỏi, suy luận từ tranh được quan sát.

**4. Phẩm chất:** Phát triển phẩm chất tình yêu đối với môi trường thiên nhiên. Có ý thức giữ gìn, bảo vệ môi trường thiên nhiên.

**II. CHUẨN BỊ**

1. Giáo viên: Máy tính, máy chiếu, màn hình. Video bài hát Con cò bé bé (NS Lê Xuân Thọ)

2. Học sinh: SGK

 **III HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**TIẾT 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Ôn và Khởi động.** a. Ôn: HS nhắc lại tên bài học trước và nói về một số điều thú vị mà HS học được từ bài học đó.b. Khởi động:-GV yêu cầu HS quan sát tranh và trao đổi nhóm để trả lời các câu hỏi:a. Em thấy gì trong mỗi bức tranh?b. Em thích khung cảnh ở bức tranh nào hơn? Vì sao? -GV và HS thống nhất nội dung câu trả lời, sau đó dẫn vào bài đọc Những cánh cò. | **-**HS thực hiện yêu cầu.-HS trao đổi trong nhóm đôi.+ Một số (2 - 3) HS trả lời câu hỏi. -Các HS khác có thể bổ sung nếu câu trả lời của các bạn chưa đầy đủ hoặc có câu trả lời khác.-HS lắng nghe. |
| **2. Đọc**-GV đọc mẫu toàn văn bản, Chủ ý ngắt giọng, nhấn giọng đúng chỗ.-Cho HS đọc câu.+ Một số HS đọc nối tiếp từng câu lần 1.+ GV hướng dẫn HS đọc một số từ ngữ có thể khó đối với HS (luỹ tre, cao vút, cao tốc, mịt mù)+ Một số HS đọc nối tiếp từng câu lần 2.+ GV hướng dẫn HS đọc những câu dài. (VD: Bây giờ, / ao, hồ, đầm phải nhường chỗ cho những toà nhà cao vút, những con đường cao tốc, những nhà máy toả khỏi mịt mù.)-Cho HS đọc đoạn+ GV chia VB thành các đoạn ( đoạn 1: từ đầu đến ao, hồ, đầm, đoạn 2: phần còn lại).+ Cho một số HS đọc nối tiếp từng đoạn, 2 lượt.+ GV giải thích nghĩa của một số từ ngữ trong tải ( luỹ tre: tre mọc thành hàng rất dày; cao vút rất cao, vươn thẳng lên không trung cao tốc: có tốc độ cao; mịt mù: không nhìn thấy gì do khói, bụi, hơi nước).+ Cho HS đọc đoạn theo nhóm.+ Cho HS đọc thi.-Đọc toàn bài:+ Yêu cầu 1 HS đọc thành tiếng toàn bài.+ Cho HS đọc ĐT+ GV đọc lại toàn VB và chuyển tiếp sang phần trả lời câu hỏi. | -HS lắng nghe.+ Một số HS đọc nối tiếp từng câu lần 1.+ Luyện đọc từ khó. CN-ĐT+ Một số HS đọc nối tiếp từng câu lần 2- HS luyện đọc câu dài.-HS theo dõi.- HS đọc theo hướng dẫn.-Lắng nghe- HS đọc trong nhóm.- HS đại diện nhóm đọc thi.- HS đọc theo yêu cầu.- Đọc ĐT.-HS lắng nghe. |

**TIẾT 2**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **3. Trả lời câu hỏi**  |
| - GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để tìm hiểu bài thơ và trả lời các câu hỏi: *a. Hằng ngày, cò đi mò tôm, bắt cá ở đâu?* *b. Bây giờ ở quê của bé, những gì đã thay thế cho ao, hồ, đầm?* *c. Điều gì khiến đàn cò sợ hãi* - GV đọc từng câu hỏi và gọi một số HS trình bày câu trả lời. Các bạn nhận xét, đánh giá.- GV và HS thống nhất câu trả lời.*a. Hằng ngày, có đi mò tôm, bắt cá ở các ao, hồ, đầm;* *b . Bây giờ ở quê của bé , thay thế cho ao, hồ, đầm là những toà nhà cao vút, những con đường cao tốc, những nhà máy toả khói mịt mù*.*c. Những âm thanh ổn đó khiến đàn cò sợ hãi.*  | -HS làm việc nhóm 2 (có thể đọc to từng câu hỏi), cùng nhau trao đổi về câu trả lời cho từng câu hỏi . -HS đại diện nhóm lên trình bày kết quả thảo luận.-HS lắng nghe. |
| **4. Viết vào vở câu trả lời cho câu hỏi a và C ở mục 3** - GV nhắc lại câu trả lời đúng cho câu hỏi a và c (có thể trình chiếu lên bảng một lúc để HS quan sát) và hướng dẫn HS viết câu trả lời vào vở. *(Hằng ngày, cò đi mò tôm, bắt cá ở các ao, hồ, đầm; Những âm thanh ồn ào khiến đàn cò sợ hãi.)* -GV lưu ý HS viết hoa chữ cái đầu cầu; đặt dấu chấm, dấu phẩy đúng vị trí.- GV kiểm tra và nhận xét bài của HS.- GV nhận xét, đánh giá và tuyên dương.**\*Củng cố.** - GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học. GV tóm tắt lại những nội dung chính.- HS nêu ý kiến về bài học. - GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học.- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. | -HS quan sát và viết câu trả lời vào vở-Một số HS đọc lại câu trả lời của mình.-HS nêu những điều mình hiểu biết sau tiết học.-HS lắng nghe.-HS nêu cảm nghĩ sau tiết học. |

*Ngày dạy: Thứ 3/ 4/ 5 / 2021*

**TIẾT 3**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **\*Ôn và khởi động**- Yêu cầu 2 HS đọc lại bài Những cánh cò và TLCH- GV nhận xét.- Cho lớp hát theo nhạc bài: Con cò bé bé | -HS thực hiện yêu cầu.-Lớp hát tập thể. |
| **5. Chọn từ ngữ để hoàn thiện câu và viết câu vào vở** |
| - GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để chọn từ ngữ phù hợp và hoàn thiện câu.- GV yêu cầu đại diện một số nhóm trình bày kết quả. GV và HS thống nhất câu hoàn thiện. *(a , Đàn chim đậu trên những ngọn cây cao vút;* *b . Từng áng mây trắng nhẹ trôi trên bầu trời trong xanh.)*- GV yêu cầu HS viết câu hoàn chỉnh vào vở.- GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS. | -HS làm việc nhóm để chọn từ ngữ phù hợp và hoàn thiện câu.- Đại diện một số nhóm trình bày kết quả.-HS thực hiện yêu cầu. |
| **6. Quan sát các bức tranh và nói việc làm nào tốt và việc lắm nào chưa tốt** |
| - GV yêu cầu HS quan sát và nhận biết hình ảnh trong các bức tranh. - Yêu cầu HS làm việc theo nhóm, quan sát các bức tranh, thảo luận và phân loại tranh (tranh nào thể hiện những việc làm tốt, tranh nào thể hiện những việc làm chưa tốt), thảo luận và xác định tính chất của mỗi tranh (có thể chia lớp thành các nhóm, từng cặp 2 nhóm một thi với nhau, mỗi nhóm quan sát, phân tích, thảo luận và phân loại tranh theo yêu cầu của bài).- GV gọi một số HS trình bày kết quả nói theo tranh. -GV cho HS nhận xét, tuyên dương.  | -HS quan sát tranh.-HS làm việc theo nhóm, quan sát các bức tranh, thảo luận và phân loại tranh-HS trình bày kết quả nói theo tranh |

**TIẾT 4**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **7. Nghe viết**  |
| - GV đọc to cả đoạn văn. (Ao, hồ, đã phải nhường chỗ cho nhà cao tầng, đường cao tốc và nhà máy. Cò chẳng còn nơi kiếm ăn. Thế là chúng bay đi.) GV lưu ý HS một số vấn đề chính tả trong đoạn viết: + Viết lùi vào đầu dòng. Viết hoa chữ cái đầu cầu, kết thúc câu có dấu chấm. + Chữ dễ viết sai chính tả: nhường chỗ, đường cao tốc, ...  - GV yêu cầu HS ngồi đúng tư thế, cầm bút đúng cách. -Đọc và viết chính tả: + GV đọc từng câu cho HS viết. Mỗi câu cần đọc theo từng cụm từ. Mỗi cụm từ đọc 2 - 3 lần. GV cần đọc rõ ràng, chậm rãi, phù hợp với tốc độ viết của HS. + Sau khi HS viết chỉnh tả, GV đọc lại một lần toàn đoạn văn và yêu cầu HS rà soát lỗi .. + GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS. | -HS lắng nghe.-HS luyện viết bảng con.-HS ngồi đúng tư thế, cầm bút đúng cách.-HS viết+ HS đổi vở cho nhau để rà soát lỗi.-HS lắng nghe, sửa lỗi. |
| **8. Chọn vần phù hợp thay cho ô vuông** |
| - GV có thể sử dụng máy chiếu hoặc bảng phụ để hướng dẫn HS thực hiện yêu cầu.- GV nêu nhiệm vụ. HS làm việc nhóm đôi để tìm những vần phù hợp.- Cho một số HS lên trình bày kết quả trước lớp. -Cho HS đọc lại từ ngữ. | -HS lắng nghe.-HS làm việc nhóm đôi.-Một số HS lên trình bày kết quả trước lớp. (có thể điền vào chỗ trống của từ ngữ được ghi trên bảng) - Một số HS đọc to các từ ngữ. Sau đó cả lớp đọc đồng thanh một số lần. |
| **9. Em thích nông thôn hay thành phố? Vì sao?** |
| -GV yêu cầu HS chia nhóm, từng HS nói về sở thích nông thôn hay thành phố) của mình và giải thích lí do vì sao (VD: thích nông thôn vì không khí trong lành, có sông, hồ, đồng, ruộng ... ; thích thành phố vì nhiều đường phố đông vui, náo nhiệt, có công viên để vui chơi, có rạp chiếu phim để xem phim ... ).-Mời đại diện một vài nhóm nói trước lớp. -GV và HS khác nhận xét.  | -HS chia nhóm, từng HS nói về sở thích của mình.-Cho 2- 3 HS trình bày trước lớp. Các bạn nhận xét. |
| **10. Củng cố** |
| - GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học -GV tóm tắt lại những nội dung chính. - Cho HS nêu ý kiến về bài học.-GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học. - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.  | - HS nêu- HS lắng nghe.- HS nêu ý kiến về bài học (hiểu hay chưa hiểu, thích hay không thích, cụ thể ở những nội dung hay hoạt động nào). |

*Ngày dạy: Thứ 4/ 5/ 5 / 2021*

**Bài 6 : BUỔI TRƯA HÈ (2 tiết)**

**I.MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:** Đọc đúng, rõ ràng bài thơ, hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến bài thơ; nhận biết một số tiếng cùng vần với nhau, củng cố kiến thức về vần; thuộc lòng một khổ thơ và cảm nhận được vẻ đẹp của bài thơ qua vần và hình ảnh thơ, quan sát, nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh được quan sát.

**2. Kĩ năng**: Phát triển kĩ năng đọc; kĩ năng thuộc lòng, kĩ năng tìm tiếng cùng vần.

**3. Năng lực:** Phát triển năng lực ngôn ngữ, giao tiếp và hợp tác, năng lực quan sát và suy đoán nội dung tranh minh hoạ, khả năng làm việc nhóm; khả năng nhận ra những vấn đề đơn giản và đặt được câu hỏi

**4. Phẩm chất:** Phát triển phẩm chất chung tình yêu đối với thiên nhiên **II.CHUẨN BỊ**

1. GV Tranh minh hoạ có trong SGK được phóng to hoặc máy tính, máy chiếu, video bài hát Em yêu mùa hè quê em (NS Xuân Trang).

2. Học sinh: SGK, vở, bút.

**III.HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**TIẾT 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1.Ôn và khởi động**  |
| - Ôn: HS nhắc lại tên bài học trước và nói về một số điều thú vị mà HS học được từ bài học đó. - Khởi động + GV yêu cầu HS quan sát tranh và trao đổi nhóm để trả lời các câu hỏi: a . Em thấy những gì trong tranh?b . Cảnh vật và con người ở đây như thế nào? + GV và HS thống nhất nội dung câu trả lời, sau đó dẫn vào bài thơ Buổi trưa hè.  | -HS nhắc lại+ Một số (2 - 3) HS trả lời câu hỏi. Các HS khác có thể bổ sung nếu câu trả lời của các bạn chưa đầy đủ hoặc có câu trả lời khác.  |
| **2. Đọc** |
| -GV đọc mẫu bài thơ. Chú ý đọc diễn cảm, ngắt nghỉ đúng nhịp thơ. -HS đọc từng dòng thơ + Một số HS đọc nối tiếp từng dòng thơ lần 1, GV hướng dẫn HS luyện đọc một số từ ngữ có thể khó đối với HS: ngẫm nghĩ, trưa vắng, chập chờn. + Một số HS đọc nối tiếp từng dòng thơ lần 2. -GV hướng dẫn HS cách đọc, ngắt nghỉ đúng dòng thơ, nhịp thơ.-HS đọc từng khổ thơ. + GV hướng dẫn HS nhận biết khổ thơ. + Một số HS đọc nối tiếp từng khổ, 2 lượt. + GV giải thích nghĩa của một số từ ngữ trong bài thơ (chập chờn: trạng thái khi ấn khi hiện, khi tỏ khi mờ, khi rõ khi không; rạo rực: Ở trạng thái có những cảm xúc, tình cảm làm xao xuyến trong lòng, như có cái gì thôi thúc không yên). + Cho HS đọc từng khổ thơ theo nhóm,+ YC Một số HS đọc khổ thơ, mỗi HS đọc một khổ thơ. Các bạn nhận xét, đánh giá. -HS đọc cả bài thơ.+ Cho HS đọc cả bài.+ Lớp học đồng thanh cả bài thơ.  | -HS lắng nghe.-HS đọc từng dòng thơ -HS đọc ngắt nhịp theo hướng dẫn.-HS đọc từng khổ thơ.-HS đọc trong nhóm.-HS đọc trước lớp.+1 - 2 HS đọc thành tiếng cả bài thơ. +Lớp đọc ĐT. |
| **3. Tìm ở cuối các dòng thơ những tiếng cùng vần với nhau** |
| -GV hướng dẫn HS làm việc nhóm, cùng đọc lại bài thơ vả tìm tiếng cùng vần với nhau ở cuối các dòng thơ. -Cho HS viết những tiếng tìm được vào vở.-GV yêu cầu một số HS trình bày kết quả, GV và HS nhận xét, đánh giá.-GV và HS thống nhất câu trả lời (dim – im, lả - ả , nghỉ – nghĩ , hơn – chờn).  | -HS làm việc nhóm , cùng đọc lại bài thơ vả tìm tiếng cùng vần với nhau ở cuối các dòng thơ-HS viết những tiếng tìm được vào vở. -Một số HS trình bày kết quả.-HS lắng nghe. |

**TIẾT 2**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **4. Trả lời câu hỏi** |
| - GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để tìm hiểu bài thơ và trả lời các câu hỏi *a . Những con vật nào được nói tới trong bài thơ ?**b . Những từ ngữ nào trong bài thơ cho thấy buổi trưa hè rất yên tĩnh ?* *c . Em thích khổ thơ nào trong bài? Vì sao?*-GV đọc từng câu hỏi và gọi một số HS trình bày câu trả lời.- GV và HS thống nhất câu trả lời (a. con bò, con bướm; b. Từ ngữ cho thấy buổi trưa hè rất yên tĩnh: lim dim, êm ả, vắng; c. *Câu trả lời mở*).  | - HS làm việc nhóm (có thể đọc to từng câu hỏi), cùng nhau trao đổi và trả lời từng cấu hỏi. -Một số HS trình bày câu trả lời. Các bạn nhận xét, đánh giá.-HS lắng nghe. |
| **5. Học thuộc lòng**  |
| GV treo bảng phụ hoặc trình chiểu hai khổ thơ cuối. - GV hướng dẫn HS học thuộc lòng hai khổ thơ cuối bằng cách xoá che dần một số từ ngữ trong hai khổ thơ cho đến khi xoả che hết. Chủ ý để lại những từ ngữ quan trọng cho đến khi HS thuộc lòng hai khổ thơ này. | - Một HS đọc thành tiếng hai khổ thơ cuối.-HS nhớ và đọc thuộc cả những từ ngữ bị xoá che dần. |
| **6. Nói về điều em thích ở mùa hè** |
| - GV yêu cầu HS chia nhóm và trao đổi với nhau. - Cho HS trình bày trước lớp.- GV nhận xét, tuyên dương. | -HS chia nhóm và trao đổi với nhau.-Một số ( 2 - 3 ) HS trình bày trước lớp. |
| **7. Củng cố**  |
| - GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học.- GV tóm tắt lại những nội dung chính.- GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học. -Cho HS nghe bài hát Em yêu mùa hè quê em-GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS;-Dặn HS về nhà ôn lại bài học.  | -HS nêu ý kiến về bài học (hiểu hay chưa hiểu, thích hay không thích, cụ thể ở những nội dung hay hoạt động nào).-HS lắng nghe.- HS tiếp nhận nhiệm vụ. |

**Bài 7: HOA PHƯỢNG (2 tiết)**

**I.MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:** Đọc đúng, rõ ràng bài thơ, hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến bài thơ; nhận biết một số tiếng cùng vần với nhau, củng cố kiến thức về vần; thuộc lòng một khổ thơ và cảm nhận được vẻ đẹp của bài thơ qua vần và hình ảnh thơ, quan sát, nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh được quan sát.

**2. Kĩ năng**: Phát triển kĩ năng đọc; kĩ năng thuộc lòng, kĩ năng tìm tiếng cùng vần.

**3. Năng lực:** Phát triển năng lực ngôn ngữ, giao tiếp và hợp tác, năng lực quan sát và suy đoán nội dung tranh minh hoạ, khả năng làm việc nhóm; khả năng nhận ra những vấn đề đơn giản và đặt được câu hỏi

**4. Phẩm chất:** Phát triển phẩm chất tình yêu đối với thiên nhiên và nơi mình sinh sống**.**

**II.CHUẨN BỊ**

1. GV Tranh minh hoạ có trong SGK được phóng to hoặc máy tính, máy chiếu, video bài hát Mùa hoa phượng nở (NS Phong Thu).

2. Học sinh: SGK, vở, bút.

**III.HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**TIẾT 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1.Ôn và khởi động**  |
| - Ôn: HS nhắc lại tên bài học trước và nói về một số điều thú vị mà HS học được từ bài học đó. - Khởi động + GV yêu cầu HS quan sát tranh và trao đổi nhóm để trả lời các câu hỏi: a . Tranh vẽ hoa gì?b . Em biết gì về loài hoa này? + GV và HS thống nhất nội dung câu trả lời, sau đó dẫn vào bài thơ Hoa phượng.  | -HS nhắc lại+ Một số (2 - 3) HS trả lời câu hỏi. Các HS khác có thể bổ sung nếu câu trả lời của các bạn chưa đầy đủ hoặc có câu trả lời khác.  |
| **2. Đọc** |
| -GV đọc mẫu bài thơ. Chú ý đọc diễn cảm, ngắt nghỉ đúng nhịp thơ. -HS đọc từng dòng thơ + Một số HS đọc nối tiếp từng dòng thơ lần 1, GV hướng dẫn HS luyện đọc một số từ ngữ có thể khó đối với HS: lấm tấm, lẫn, rừng rực, mở, lửa.+ Một số HS đọc nối tiếp từng dòng thơ lần 2. -GV hướng dẫn HS cách đọc, ngắt nghỉ đúng dòng thơ, nhịp thơ.-HS đọc từng khổ thơ. + GV hướng dẫn HS nhận biết khổ thơ. + Một số HS đọc nối tiếp từng khổ, 2 lượt. + GV giải thích nghĩa của một số từ ngữ trong bài thơ (lấm tấm: nở ít, xuất hiện rải rác trên cánh lá; bừng: ở đây có nghĩa là nở rộ, nở rất nhanh và nhiều; rừng rực cháy ở đây có nghĩa là hoa phượng như những ngọn lửa). + Cho HS đọc từng khổ thơ theo nhóm.+ YC Một số HS đọc khổ thơ, mỗi HS đọc một khổ thơ. Các bạn nhận xét, đánh giá. -HS đọc cả bài thơ.+ Cho HS đọc thành tiếng cả bài thơ+ Lớp học đồng thanh cả bài thơ.  | -HS lắng nghe.-HS đọc từng dòng thơ -HS đọc ngắt nhịp theo hướng dẫn.-HS đọc từng khổ thơ.-HS đọc trong nhóm.-HS đọc trước lớp.+1 - 2 HS đọc thành tiếng cả bài thơ. +Lớp đọc ĐT. |
| **3. Tìm tiếng cùng vần với mỗi tiếng xanh, lửa, cây** |
| -GV hướng dẫn HS làm việc nhóm, cùng đọc lại bài thơ và tìm tiếng cùng vần với mỗi tiếng: xanh, lửa, cây. -Cho HS viết những tiếng tìm được vào vở.-GV yêu cầu một số HS trình bày kết quả, GV và HS nhận xét, đánh giá.-GV và HS thống nhất câu trả lời.**\*Củng cố.** - GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học. GV tóm tắt lại những nội dung chính.- HS nêu ý kiến về bài học. - GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học.- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.- GV giao nhiệm vụ cho HS tìm một bài thơ hoặc một câu chuyện về thiên nhiên hoặc cuộc sống xung quanh để chuẩn bị cho bài học sau. (GV cũng cần chủ động chuẩn bị một số bài thơ, câu chuyện về thiên nhiên hoặc cuộc sống xung quanh để cung cấp thêm nguồn tài liệu đọc mở rộng cho HS.) | -HS làm việc nhóm, cùng đọc lại bài thơ vả tìm tiếng cùng vần với mỗi tiếng xanh, lửa, cây. -HS viết những tiếng tìm được vào vở. -Một số HS trình bày kết quả.-HS lắng nghe.-HS nêu những điều mình hiểu biết sau tiết học.-HS lắng nghe.-HS nêu cảm nghĩ sau tiết học.- HS tiếp nhận nhiệm vụ. |

*Ngày dạy: Thứ 5/ 6/ 5 / 2021*

**TIẾT 2**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **\*Ôn và khởi động**- Yêu cầu 2 HS đọc lại bài Hoa phượng và TLCH- GV nhận xét.- Cho lớp hát theo nhạc bài: Mùa hoa phượng nở | -HS thực hiện yêu cầu.-Lớp hát tập thể. |
| **4. Trả lời câu hỏi** |
| - GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để tìm hiểu bài thơ và trả lời các câu hỏi *a . Những câu thơ nào cho biết hoa phượng nở rất nhiều?**b . Trong bài thơ, cây phượng được trồng ở đâu?* *c . Theo bạn nhỏ, chị gió và mặt trời đã làm gì giúp cây phượng nở hoa ?* -GV đọc từng câu hỏi và gọi một số HS trình bày câu trả lời.- GV và HS thống nhất câu trả lời *(a. nghìn mắt lửa, một trời hoa, ... b, góc phố; c. quạt cho cây, ủ lửa.*)  | - HS làm việc nhóm (có thể đọc to từng câu hỏi), cùng nhau trao đổi và trả lời từng câu hỏi. -Một số HS trình bày câu trả lời. Các bạn nhận xét, đánh giá.-HS lắng nghe. |
| **5. Học thuộc lòng**  |
| GV treo bảng phụ hoặc trình chiểu hai khổ thơ đầu. - GV hướng dẫn HS học thuộc lòng 2 khổ thơ đầu bằng cách xoá che dần một số từ ngữ trong hai khổ thơ cho đến khi xoả che hết. Chủ ý để lại những từ ngữ quan trọng cho đến khi HS thuộc lòng hai khổ thơ này. | - Một HS đọc thành tiếng hai khổ thơ đầu.-HS nhớ và đọc thuộc cả những từ ngữ bị xoá che dần. |
| **6. Vẽ một loài hoa và nói về bức tranh em vẽ** |
| -GV đưa ra một số bức tranh về loài hoa.-GV giới thiệu khái quát về những loài hoa có trong tranh: tên gọi, màu sắc, hương thơm, thường nở vào mùa nào. *(Hãy cất những bức tranh trước khi đưa ra gợi ý để HS vẽ tranh.)*- GV đưa ra gợi ý để HS vẽ tranh: *+Tên loài hoa em định vẽ là gì?* *+Em thường thấy hoa được trồng ở đâu?* *+Loài hoa ấy có màu gì?* *+Hoa có mấy cánh: Hoa nở từng bông hay chùm?*-Cho HS vẽ-YC HS trao đổi sản phẩm với bạn bên cạnh, nhận xét bài vẽ của nhau.-Cho HS nói trước lớp về bức tranh mình vẽ trước lớp.-GV cho lớp nhận xét, tuyên dương. | -HS quan sát, lắng nghe.-HS vẽ loài hoa mình biết hoặc tưởng tượng vảo vở. -HS trao đổi sản phẩm với bạn bên cạnh, nhận xét bài vẽ của nhau, -1- 2 HS nói trước lớp về bức tranh mình vẽ trước lớp. -Các HS khác lắng nghe và nhận xét. |
| **7. Củng cố**  |
| - GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học.- GV tóm tắt lại những nội dung chính.- GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học. GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.  | -HS nêu ý kiến về bài học (hiểu hay chưa hiểu, thích hay không thích, cụ thể ở những nội dung hay hoạt động nào). |

**ÔN TẬP**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:** Đọc đúng, rõ ràng các văn bản trong chủ đề “Thế giới trong mắt em” thông qua thực hành nhận biết và đọc những tiếng có vần khó vừa được học; ôn và mở rộng vốn từ ngữ dùng để thể hiện cảm nhận của con người trước những đối thay của cuộc sống xung quanh; thực hành đọc mở rộng một bài thơ, một câu chuyện hay hát bài hát về trường học, nói cảm nghĩ về bài thơ, câu chuyện hoặc bài hát; thực hành nói và viết sáng tạo về một chủ điểm cho trước (cảm nhận về cuộc sống).

**2. Kĩ năng**: Phát triển kĩ đọc mở rộng một bài thơ, một truyện kể hay quan sát một bức tranh về con vật, nói cảm nghĩ về bài thơ, truyện kể hoặc bức tranh; thực hành nói và viết sáng tạo về một chủ đề cho trước (Thế giới trong mắt em).

**3. Năng lực:** Phát triển năng lực ngôn ngữ, giao tiếp và hợp tác, khả năng làm việc nhóm, giải quyết vấn đề. Bước đầu có khả năng khái quát hoá những gì đã học thông qua một số nội dung được kết nối từ các văn bản đã được học trong bài .

**4. Phẩm chất:** Phát triển phẩm chất yêu quý và bảo vệ thiên nhiên.

**II .CHUẨN BỊ**

- Phương tiện dạy học: Tranh ảnh, video clip về cảnh vật xung quanh, phong cảnh, hoạt động của con người, ...

 - Có thể dùng thiết bị máy chiếu để trình chiếu các vần HS cần luyện đọc.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**TIẾT 1.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Tìm từ ngữ có tiếng chứa vần uyên, uân, uôm, ươc, ươm** |
| GV nêu nhiệm vụ và lưu ý HS từ ngữ cẩn tìm có thể đã học hoặc chưa học. \* Nhóm vần thứ nhất : + Cho HS làm việc nhóm đối để tìm và đọc từ ngữ có tiếng chứa các vần: uyên, uân, uôm + Cho HS nêu những từ ngữ tìm được, GV viết những từ ngữ này lên bảng. + Cho một số ( 2 - 3 ) HS đánh vần, đọc trơn; mỗi HS chỉ đọc một số từ ngữ. Cả lớp đọc đồng thanh một số lẩn. \* Nhóm vần thứ hai: + Cho HS làm việc nhóm đối để tìm và đọc từ ngữ có tiếng chữa các vần ươm, ươc.+ Yêu cầu HS nêu những từ ngữ tìm được. GV viết những từ ngữ này lên bảng.+ Cho một số ( 2 – 3 ) HS đánh vần, đọc trơn; mỗi HS chỉ đọc một số từ ngữ, Cả lớp đọc đồng thanh một số lần. | -HS thực hiện nhiệm vụ theo từng nhóm vần.-Một số ( 2 - 3 ) HS đánh vần, đọc trơn; mỗi HS chỉ đọc một số từ ngữ. Cả lớp đọc đồng thanh một số lẩn. -HS làm việc nhóm đối để tìm và đọc từ ngữ có tiếng chữa các vần ươm, ươc.-HS nêu những từ ngữ tìm được. -Một số ( 2 – 3 ) HS đánh vần, đọc trơn; mỗi HS chỉ đọc một số từ ngữ, Cả lớp đọc đồng thanh một số lần. |
| **2. Xếp các từ ngữ vào nhóm phù hợp** |
| - GV nêu nhiệm vụ và cho HS làm việc nhóm đôi, trao đổi để xếp từ ngữ vào nhóm phù hợp (nhìn thấy, nghe thấy, ngửi thấy) - GV làm mẫu một trường hợp, ví dụ tia nắng. Có thể đặt câu hỏi gợi ý: Ta có thể nghe được tia nắng không? Ta có thể ngửi được tia nắng không? Tia nắng được xếp vào nhóm nào ? -Cho HS làm việc theo nhóm đôi.- YC HS trình bày kết quả trước lớp.-GV nhận xét, đánh giá và thống nhất với HS các phương án đúng.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Từ ngữ chỉ những gì nhìn thấy  | nghe thấy  | ngửi thấy |
| tia nắng, ông mặt trời, ông sao, bầu trời, trăng rằm, đàn cò, hoa phượng đỏ | Tiếng chim hót, âm thanh ồn ào | Hương thơm ngát |

 | -HS lắng nghe. -HS làm việc theo nhóm đôi.-Một số ( 2 - 3 ) HS trình bày kết quả trước lớp: có thể mỗi HS nêu các từ ngữ được xếp vào một nhóm trong bảng. - Một số HS khác nhận xét, đánh giá.-HS lắng nghe, sửa bài. |
| **\*Củng cố:**- GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học.- GV tóm tắt lại những nội dung chính.- GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học. GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. | -HS nêu ý kiến về bài học (hiểu hay chưa hiểu, thích hay không thích, cụ thể ở những nội dung hay hoạt động nào). |

*Ngày dạy: Thứ 6/ 7/ 5 / 2021*

**TIẾT 2**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **\* Khởi động:** - Cho HS chơi trò chơi “Biết 1 dòng thơ, đọc cả khổ thơ”- GV đọc 1 dòng thơ (trong các bài Tia nắng đi đâu, Trong giấc mơ buổi sáng, Hỏi mẹ, Buổi trưa hè, Hoa phượng.) mời HS đọc cả khổ thơ có dòng thơ ấy.- GV đánh giá | - HS tham gia trò chơi |
| **3. Viết 1-2 câu về cảnh vật xung quanh** |
| -GV gắn lên bảng hay trình chiếu một số tranh ảnh về cảnh vật xung quanh phong cảnh, hoạt động của con người , ... ), yêu cầu HS quan sát. -GV nêu một số câu hỏi gợi ý và yêu cầu HS làm việc nhóm đôi, trao đổi cảm nhận, ý kiến của các em vẽ cảnh vật quan sát được. Nếu có điều kiện, có thể thay tranh ảnh bằng video clip. -GV nhắc lại những ý tưởng tốt và có thể bổ sung những ý tưởng khác mà HS chưa nghĩ đến hay chưa nêu ra. Lưu ý, tôn trọng những cảm nhận, ý kiến riêng biệt, độc đáo của HS. GV chỉ điều chỉnh những ý tưởng sai lệch hoặc không thật logic.-YC HS viết câu vào vở.-Gọi 1 số HS đọc bài trước lớp.-GV nhận xét, tuyên dương. | - HS làm việc nhóm đôi, quan sát tranh vẽ và trao đổi với nhau về những gì quan sát được.- HS trình bày những gì đã trao đổi về nội dung trong tranh.-HS lắng nghe.-Viết vảo vở theo yêu cầu của bài.-Đọc bài trước lớp.-Lắng nghe. |
| **4. Vẽ một bức tranh về cảnh vật xung quanh và đặt tên cho bức tranh** |
| - GV nêu nhiệm vụ và gợi ý cho HS lựa chọn cảnh vật để vẽ. Cảnh vật đó có thể xuất hiện đâu đó, ở thời điểm nào đó mà các em có cảm nhận sâu sắc và nhớ lâu. Đó có thể là cảnh vật mà các em vừa quan sát ở bài tập 3 ở trên. Đó cũng có thể là cảnh vật do chính các em tưởng tượng ra. - YC HS trình bày trước lớp bức tranh mình vẽ.- GV nhận xét, đánh giá chung và khen ngợi những HS có ý tưởng độc đáo, sáng tạo. | - HS có thể làm việc nhóm đôi để chia sẻ ý tưởng với bạn, ý tưởng vẽ bức tranh định vẽ và ý tưởng đặt tên cho bức tranh. - Một số ( 2 - 3 ) HS trình bày trước lớp bức tranh mình vẽ, nói tên của bức tranh và lí do vì sao đặt tên bức tranh như vậy. - Một số HS khác nhận xét, đánh giá . |
| **5. Đọc mở rộng**  |
| - Trong buổi học trước, GV đã giao nhiệm vụ cho HS tìm một bài thơ hoặc một câu chuyện về thiên nhiên hoặc cuộc sống xung quanh. GV cũng có thể chuẩn bị một số bài thơ, câu chuyện phù hợp (có thể lấy từ tủ sách của lớp) và cho HS đọc ngay tại lớp. - GV nêu một số câu hỏi gợi ý cho HS trao đổi :+Nhờ đâu em có được bài thơ này? +Bài thơ này viết về cái gì? +Có gì thú vị hay đáng chú ý trong bài thơ này ? ...- GV nhận xét, đánh giá và khen ngợi những HS đọc thơ, kể chuyện hấp dẫn hoặc chia sẻ một số ý tưởng thú vị. Nói rõ các ưu điểm để HS cùng học hỏi tóm tắt lại nội dung chính, nhận xét, khen ngợi, động viên HS. **6. Củng cố****-** Em học được những gì sau bài học hôm nay.- GV tóm tắt lại nội dung chính; - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. | - HS làm việc nhóm 4. Các em đọc thơ, kể chuyện hay nói về bài thơ, câu chuyện mới đọc được cho bạn nghe. Một số ( 3 – 4 ) HS đọc thơ, kể chuyện hoặc chia sẻ ý tưởng bài thơ, truyện kể đã đọc trước lớp. -HS chia sẻ trước lớp.- Một số HS khác nhận xét, đánh giá.- HS nêu ý kiến. - HS lắng nghe.- HS nhận xét, đánh giá tiết học. |

**LUYỆN TẬP CỦNG CỐ CÁC KĨ NĂNG**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:** Ôn đọc đúng, rõ ràng các văn bản: Những cánh cò, Buổi trưa hè, Hoa phượng và trả lời đúng các câu hỏi; biết sử dụng vốn từ sẵn có để viết câu, biết sắp xếp các từ ngữ thành câu, viết đúng chính tả và làm đúng các bài tập chính tả.

**2. Kĩ năng**: Phát triển kĩ năng đọc; kĩ năng tìm tiếng có vần đã học, kĩ năng sắp xếp câu và viết lại câu hoàn chỉnh.

**3. Năng lực:** Phát triển năng lực ngôn ngữ, giao tiếp và hợp tác, năng lực quan sát và suy đoán. khả năng làm việc nhóm, khả năng nhận ra những vấn đề đơn giản và đặt được câu hỏi.

**4. Phẩm chất:** Phát triển phẩm chất yêu quý và bảo vệ thiên nhiên.

**II. CHUẨN BỊ**

1. **Giáo viên:** Phương tiện dạy học: máy chiếu đa vật thể, Tranh minh hoạ các

bài học. Thăm ghi tên các bài học trong tuần. video bài hát Em yêu mùa hè quê em (NS Xuân Trang).

**2. Học sinh:** Sách giáo khoa.

**III HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**TIẾT 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:** - Cho HS hát kết hợp vận động theo bài hát: Em yêu mùa hè quê em.**2. Luyện đọc:**- GV yêu cầu HS luyện đọc lại bài Những cánh cò, Buổi trưa hè, Hoa phượng và trả lời các câu hỏi trong SGK (1 bạn hỏi, 1 bạn trả lời và ngược lại) theo nhóm đôi.- Mời một số nhóm đọc trước lớp.- GV cùng HS nhận xét.- Cho HS lên thi đọc cá nhân: bốc thăm và đọc bài và TLCH trước lớp.- Cả lớp đọc đồng thanh lại 1 lần.**3. Luyện viết chính tả:**- GV đọc to khổ thơ 1 bài Hoa phượng. GV lưu ý HS một số vần đề chính tả trong đoạn viết: + Viết lùi vào 3 ô li đầu mỗi dòng thơ. Viết hoa chữ cái đầu cầu, kết thúc khổ thơ có dấu chấm. + Chữ dễ viết sai chính tả: lấm tấm, chen, bừng, lửa thẫm. - GV yêu cầu HS ngồi đúng tư thế, cầm bút đúng cách. - Đọc và viết chính tả: + GV đọc từng dòng thơ cho HS viết.+ Sau khi HS viết chính tả, GV đọc lại một lần toàn khổ thơ và yêu cầu HS rà soát lỗi + Cho HS đổi vở cho nhau để rà soát lỗi. + GV kiểm tra và nhận xét bài của HS.  | - HS vận động theo bài hát.- HS luyện đọc và trả lời theo nhóm đôi.- HS thực hiện trước lớp.- Nhận xét bạn đọc.- HS đọc cả bài và và TLCH.- Lớp đọc ĐT.- HS lắng nghe.-HS luyện viết từ khó- HS ngồi đúng tư thế, cầm bút đúng cách.- HS nghe viết cẩn thận vào vở.+ HS đổi vở cho nhau để rà soát lỗi . |

**TIẾT 2**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**-Trò chơi Truyền điện kể một số từ ngữ dùng để chỉ tên các con vật nuôi trong nhà.**2. HD học sinh làm một số bài tập tuần 32.****Bài 3 (Trang 58-59): Tìm trong bài đọc Những cánh cò từ ngữ thể hiện**1. Vẻ đẹp của đàn cò trắng đang bay
2. Màu sắc của bầu trời
3. Các hoạt động của loài cò

-GV cho HS đọc yêu cầu.-YC HS đọc nhẩm bài đọc, thảo luận theo cặp trả lời các câu hỏi trên.-YC HS trình bày trước lớp.-GV nhận xét, bổ sung-Cho HS làm bài vào vở in.-Cho 1 số em đọc lại kết quả bài làm.**Bài 3 (Trang 60): Viết 1 câu về điều em thích ở mùa hè**-GV nêu yêu cầu bài tập-Hướng dẫn HS làm:-Cho HS đọc trước lớp. GV nhận xét, tuyên dương.**Bài 3 (Trang 61): Chọn từ ngữ đúng điền vào chỗ trống**+ Cho HS thảo luận cặp đôi để chọn từ ngữ phù hợp điền vào chỗ trống+ Yêu cầu đại diện trình bày trước lớp.+ GV chốt kết quả đúng.+ Cho HS làm việc cá nhân: viết vào chỗ trống từ ngữ đúng vừa tìm được+ GV kiểm tra, đánh giá**3. Củng cố**- Mời HS chia sẻ điều em đã học được.- Mời HS nhận xét tiết học- GV nhận xét, khen ngợi HS. Dặn dò HS đọc ôn lại các bài đọc đã học, khuyến khích HS thực hành bảo vệ thiên nhiên, môi trường. | - HS tham gia trò chơi- HS đọc yêu cầu bài.- HS thảo luận.- HS trình bày kết quả thảo luận.- HS làm bài.-HS đọc lại YC.-HS làm bài theo hướng dẫn.-HS đọc bài làm của mình trước lớp, các bạ nhận xét.- HS đọc yêu cầu bài.- HS thảo luận.- HS trình bày kết quả thảo luận.- HS làm bài.- HS chia sẻ.- HS nhận xét tiết học.- Lắng nghe. |

**TUẦN 32**

*Ngày dạy: Thứ 2 ngày 3 tháng 5 năm 2021*

**TOÁN: BÀI 36: THỰC HÀNH XEM LỊCH VÀ GIỜ (TIẾT 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức:**Giải quyết được các vấn đề thực tế đơn giản liên quan đến đọc đúng giờ trên đồng hồ; Biết xem lịch để xác định các ngày trong tuần.

**2. Kĩ năng:** Thực hiện thao tác tư duy ở mức độ đơn giản liên quan đến đọc đúng giờ trên đồng hồ.

**3. Năng lực:** Qua hoạt động thực hành xem lịch, HS biết phân tích chỉ ra chứng cứ và lập luận có cơ sở, có lí lẽ trước khi kết luận. Phát triển tư duy qua việc giải quyết các bài toán có trong thực tế. Thông qua việc giải quyết tình huống ở hoạt động 2, học sinh có cơ hội phát triển năng lực giải quyết vấn đề. Thông qua trò chơi, việc thực hành giải quyết các bài tập học sinh có cơ hội phát triển năng lực giao tiếp toán học.

**4. Phẩm chất:** Phát triển các phẩm chất chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm qua quá trình thực hành các bài tập.

**II.Chuẩn bị:**

- GV: Các đồ dùng, một số tờ lịch ngày liên tiếp thật, máy chiếu, bài giảng powerpoint.

 - HS: Bộ đồ dùng học toán 1.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Hoạt động 1: Khởi động****Mục tiêu:** Tạo tạo niềm vui, hứng thú cho HS. -GV cho HS chơi trò “Thứ mấy?”: GV dán một số tờ lịch rời lên bảng cho HS xem ngày, tháng và viết thứ tương ứng vào bảng con.-GV nhận xét, tuyên dương.**Hoạt động 2: Thực hành – luyện tập****Bài 1:**-Giáo viên dẫn dắt bằng việc kể một câu chuyện về Rùa và Thỏ. (Giáo viên có thể thêm các tình tiết cho câu chuyện trở nên hấp dẫn hơn. Trước khi đến với các diễn biến của cuộc chạy thi giữa rùa và thỏ giáo viên có thể đặt câu hỏi:+ Rùa hay thỏ chạy nhanh hơn?+ Các em đoán thử xem nếu rùa và thỏ chạy thi bạn nào sẽ về đích trước?)-GV chiếu bài tập cho HS quan sát.-GV mời 2 HS nêu yêu cầu bài tập.-GV giải thích từ: xuất phát, về đích và hướng dẫn cách làm: -GV cho HS thảo luận theo nhóm: quan sát tranh và trả lời câu hỏi.-Gọi một số nhóm trình bày trước lớp.-Gv nhận xét và chốt ý, tuyên dương nhóm *(\* Lưu ý: Đây là dạng bài tập tích hợp nội dung toán học và văn học. Câu chuyện được nhắc đến trong bài tập này là Rùa và Thỏ)*-Giáo viên đặt thêm câu hỏi:+ Thỏ chạy nhanh hơn nhưng tại sao thỏ lại về đích sau?+ Còn rùa tuy chạy rất chậm so với thỏ nhưng lại về đích trước?- Qua đó giáo viên có thể rút ra bài học cho học sinh về phẩm chất chăm chỉ, cần cù. **Bài 2:** -Trước tiên giáo viên có thể hỏi học sinh một số câu hỏi liên quan đến máy bay và các hãng hàng không: + Một phương tiện giao thông mà có thể bay trên bầu trời, em có biết đó là phương tiện nào không?+ Em biết những hãng hàng không nào?-GV chiếu bài tập cho HS quan sát. Cho 1 em đọc yêu cầu.-GV giải thích yêu cầu của bài toán.a. Xác định tên của các thành phố 1, 2, 3-Cho học sinh thảo luận xem giờ đúng trên các đồng hồ -Gọi 1 em đọc bảng thông tin.-Giáo viên hướng dẫn học sinh xác định chuyến bay từ Hà Nội đến thành phố 1 khởi hành lúc mấy giờ sau đó đối chiếu bảng bên dưới để xác định tên của thành phố 1. (thực hiện tương tự cho việc xác định thành phố còn lại)b. Em sẽ lên máy bay màu nào để đi từ Hà Nội đến Đà Nẵng? -Giáo viên đặt câu hỏi gợi mở:+Để vào Đà Nẵng các em cần đi chuyến bay khởi hành lúc mấy giờ?+Hướng dẫn HS đối chiếu tìm ra máy bay thích hợp.+YC HS trình bày trước lớp.-GV nhận xét, tuyên dương. **Bài 3:Quan sát tranh rồi trả lời** -Gv chiếu bài tập cho HS quan sát.-GV mời HS nêu yêu cầu bài tập.- Giáo viên đặt câu hỏi cho HS trả lời: + Gia đình bạn Mai bắt đầu đi từ nhà lúc mấy giờ?- Gia đình bạn Mai về quê lúc mấy giờ?- Giáo viên hướng dẫn học sinh xác định khoảng thời gian để gia đình bạn Mai đi từ nhà về quê bằng cách đếm giờ trên mặt đồng hồ.-GV nhận xét và chốt ý, tuyên dương.**Hoạt động 3. Vận dụng sáng tạo****-GV đưa ra bài toán:** Em vào học lúc 7 giờ và tan học lúc 11 giờ. Vậy em học mấy giờ ở trường?-Cho HS thảo luận theo nhóm đôi và báo cáo kết quả**Hoạt động 4: Nhận xét - Dặn dò:**- Qua tiết học, em biết được điều gì?- NX chung giờ học - Dặn dò về nhà tập xem giờ trên đồng hồ.- Xem trước bài:37 | - HS thực hiện theo hướng dẫn.-HS quan sát, đọc YC của bài.-HS lắng nghe-HS thảo luận-HS trình bày kết quả thảo luận trước lớp.-HS trả lời : *Thứ hai, ngày 7*- HS lắng nghe- HS quan sát và lắng nghe-HS thảo luận nhóm- Đại diện các nhóm lên trình bày- HS lắng nghe-HS lắng nghe, trả lời câu hỏi.-HS thảo luận nhóm đôi xem giờ đúng và báo cáo trước lớp.-HS đọc bảng thông tin.-Học sinh làm việc nhóm đôi, xác định chuyến bay từ Hà Nội đến thành phố 1 khởi hành lúc mấy giờ sau đó đối chiếu bảng bên dưới để xác định tên của thành phố 1. (1. Huế; 2. Đà Nẵng; 3 . TP HCM) -HS thảo luận theo nhóm đôi.+HS đối chiếu tìm ra máy bay thích hợp.-Đại diện nhóm trình bày trước lớp.-HS quan sát-HS đọc yêu cầu- HS lắng nghe, TLCH+ 8 giờ+ 10 giờ-HS đếm giờ trên mặt đồng hồ và trả lời: 2 giờ-HS lắng nghe.-HS thảo luận nhóm. (4 giờ)- HS chia sẻ.- HS nhận xét về tiết học.- HS lắng nghe, thực hiện. |

*Ngày dạy: Thứ 3 ngày 4 tháng 5 năm 2021*

**BÀI: LUYỆN TẬP CHUNG (2 tiết )**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức:**Củng cố kiến thức thực tế đơn giản liên quan đến đọc giờ đúng và xem lịch

giải quyết được các vấn đề thực tế đơn giản liên quan đến đọc giờ đúng và xem lịch

**2. Kỹ năng:** Rèn kỹ năng xem giờ và xem lịch. Thực hiện thao tác tư duy ở mức độ đơn giản đặc biệt là khả năng quan sát

**3. Năng lực:** Phát triển năng lực toán học, tư duy và lập luận, giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học, khả năng trình bày, diễn đạt khi giải các bài tập toán, tham gia trò chơi, bài toán thực tế,…

**4. Phẩm chất:** Rèn luyện tính chăm chỉ, cẩn thận, nhanh nhẹn.

**II. CHUẨN BỊ:**

1. **Giáo viên:** Bộ đồ dùng học toán 1, xúc xắc, Bảng phụ. Video bài hát Cả tuần đều ngoan (NS Phạm Tuyên).

**2. Học sinh:** Bộ đồ dùng học toán 1. Bảng con, vở trắng, phiếu BT

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**TIẾT 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **Hoạt động 1: Khởi động****Mục tiêu:** Tạo niềm vui, hứng thú cho HS. Trò chơi: Viết các thứ được nhắc đến trong bài hát: Cả tuần đều ngoan- GVNX, tuyên dương.**Hoạt động 2: Thực hành – luyện tập****Bài 1:** - Gọi HS nêu yêu cầu.- Cho học sinh quan sát mỗi đồng hồ rồi đọc giờ ở đồng hồ đó cho bạn nghe.- GV kết luận.**Bài 2:** - GV yêu cầu 1 học sinh đọc đề bài.-Cho HS quan sát các bức tranh mô tả hoạt động của bạn Việt và hỏi:+Các bức tranh mô tả những hoạt động nào của bạn Việt?- Cho HS thảo luận để xác định thời gian bạn việc làm những hoạt động đó- Cho HS chia sẻ trước lớp. *(Đây là một bài tập mở, giáo viên nên gọi một số học sinh trả lời để thông qua đó tương tác với học sinh nhiều hơn.)* -GV yêu cầu học sinh kể về những việc thường làm vào ngày chủ nhật của mình.-GV cho HS nêu nhận xét về các hoạt động của bạn Việt trong ngày chủ nhật thông qua một số câu hỏi như:- Em có nên ngủ dậy vào lúc 10 giờ sáng không? Tại sao không nên?+ Em có nên đá bóng vào lúc 2 giờ chiều không? Tại sao không nên?-GV giáo dục HS phải sinh hoạt đúng giờ để có sức khỏe tốt.**Bài 3:** - Yêu cầu HS quan sát tranh và gọi tên các môn thể thao được đưa ra.- GV chốt: gồm có bóng chuyền, quần vợt, cầu lông và bóng bàn.- Cho HS thảo luận: dựa vào bảng để trả lời câu hỏi.- Cho HS trình bày kết quả trước lớp.- GV nhận xét, chốt:a, quần vợt, chạy b, thứ năm, thứ bảy c, thứ sáu**Hoạt động 3: Vận dụng - sáng tạo****GV hỏi:** **+**Lịch học môn Toán của em vào ngày thứ mấy?+ Sáng thứ 4 em học các môn nào?-GD HS nhớ lịch học để chuẩn bị bài và đồ dùng học tập đầy đủ.**Hoạt động 4: Nhận xét - Dặn dò:**- Qua tiết học, em biết được điều gì?- NX chung giờ học.- Dặn dò về nhà xem lại thời khóa biểu để nắm chắc lịch học các môn.- Xem trước bài:Luyện tập/86 |  -Cả lớp cùng chơi: viết thứ vào bảng con- HS nêu yêu cầu.- HS làm việc theo nhóm đôi.-Báo cáo kết quả trước lớp. - HS nêu yêu cầu.- HS nêu: thức dậy, đá banh, ăn tối, chơi điện tử- HS lắng nghe.-HS thảo luận cặp đôi:+ Thức dậy: 10 giờ sáng, + đá banh: 2 giờ chiều, + ăn tối: 9 giờ, + chơi điện tử: 11 giờ đêm-Một số HS nêu.- HS trả lời.- HS lắng nghe.- 1 HS thực hiện yêu cầu.- HS trả lời.- HS thảo luận nhóm đôi.- HS trình bày trước lớp.- HS lắng nghe.-HS dựa vào thời khóa biểu trả lời các câu hỏi.- HS chia sẻ.- HS nhận xét về tiết học.- HS lắng nghe, thực hiện. |

*Ngày dạy: Thứ 6 ngày 7 tháng 5 năm 2021*

 **TIẾT 2**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **Hoạt động 1: Khởi động****Mục tiêu:** Tạo niềm vui, hứng thú cho HS. -Cho HS hát tập thể bài Đồng hồ báo thức**Hoạt động 2: Thực hành – luyện tập****Bài 1:** (Bài tập này nhằm ôn lại cho học sinh kiến thức về so sánh các số có hai chữ số)- GV hỏi: “Các em có biết thỏ thích ăn gì không?” sau đó giáo viên dẫn dắt vào bài - Gọi HS nêu yêu cầu.- Cho học sinh thảo luận cặp đôi.- Cho HS báo cáo trước lớp.- GV kết luận.**Bài 2:** - GV yêu cầu 1 học sinh đọc đề bài.- Giáo viên hướng dẫn học sinh dựa vào lời đối thoại của các nhân vật trong tranh ảnh thu được câu hỏi: “Hôm qua là thứ tư, vậy Ngày mai là thứ mấy?”- Muốn biết ngày mai là thứ mấy cần xác định được ngày hôm nay. Giáo viên đặt câu hỏi: +Hôm qua là thứ tư thì hôm nay là thứ mấy? +Ngày mai là thứ mấy?-GV nhận xét, tuyên dương.**Bài 3: Trò chơi “Đưa ong về tổ”:**- GV phổ biến cách chơi+Chuẩn bị: Mỗi nhóm một con xúc xắc một quân cờ.+Cách chơi:  Cho học sinh chuẩn tù tì để tìm ra bạn đi trước. Hai bạn luân phiên nhau di chuyển một quân cờ.  Người chơi sẽ gieo xúc xắc để di chuyển quân cờ theo số ô bằng số chấm xuất hiện ở trên mặt con xúc xắc.  Tại đó người chơi phải xác định đồng hồ chỉ mấy giờ. Nếu xác định đúng thì người chơi được ở nguyên đó, nếu xác định sai người chơi phải quay lại vị trí ở lượt chơi trước đó. Nếu di chuyển được quân cờ đến ô may mắn (ô có hình chú ong) người chơi sẽ đưa được chú ong về tổ ngay lập tức.  Ai di chuyển được quân cờ đúng đến tổ ong người đó  đưa được chú ong về tổ. Trò chơi kết thúc khi đưa được ong về tổ.- GV nhận xét, tuyên dương.**Hoạt động 3: Vận dụng - sáng tạo****GV hỏi:** **+**Hôm nay là thứ 6, hôm qua là thứ mấy? ngày mai là thứ mấy?**Hoạt động 4: Nhận xét - Dặn dò:**- Qua tiết học, em biết được điều gì?- NX chung giờ học.- Dặn dò về nhà xem trước bài:38 |  -Cả lớp cùng hát-HS lắng nghe, TLCH- HS nêu yêu cầu.- HS làm việc theo nhóm đôi.-Báo cáo kết quả trước lớp. - HS nêu yêu cầu.- HS lắng nghe.- HS TL: +Hôm nay là thứ năm +Ngày mai là thứ sáu- HS lắng nghe.-HS chơi theo cặp đôi- HS trả lời.- HS chia sẻ.- HS nhận xét về tiết học.- HS lắng nghe, thực hiện. |

**TUẦN 32**

*Ngày dạy: Thứ 5 ngày 6 tháng 05 năm 2021*

**LUYỆN TẬP TIẾNG VIỆT:**

**LUYỆN TẬP BÀI: NHỮNG CÁNH CÒ**

**I. Mục tiêu**

**1. Kiến thức**: Củng cố kiến thức đã học trong bài Những cánh cò và trả lời đúng các câu hỏi**.**

**2. Kĩ năng**: Củng cố kĩ năng đọc; kĩ năng nghe viết đoạn văn.

**3. Năng lực:** Phát triển năng lực ngôn ngữ, giao tiếp và hợp tác, năng lực quan sát; khả năng làm việc nhóm.

**4. Phẩm chất:** Phát triển phẩm chất có tình yêu đối với thiên nhiên, quý trọng sự kì thú và đa dạng của thế giới tự nhiên

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Giáo viên:** SGK; VBT TV in

**2. Học sinh:** SGK; vở viết; bút mực, vở BT TV in.

**III HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:** - Cho HS hát kết hợp vận động theo bài hát Con cò bé bé.**2. Luyện đọc**- GV yêu cầu HS luyện đọc lại bài “Những cánh cò” vòng theo nhóm đôi và trả lời các câu hỏi trong SGK.- Mời một số nhóm đọc trước lớp.- GV cùng HS nhận xét.- Mời một số bạn đọc cá nhân cả bài.- Cả lớp đọc đồng thanh lại 1 lần.**3. Luyện viết**- GV đọc to 4 câu đầu bài Những cánh cò.- GV lưu ý HS một số vấn đề chính tả trong đoạn viết: + Chữ dễ viết sai chính tả: duyên dáng, lượn, lũy tre, trắng+ Chữ cái đầu đoạn lùi vào 1 ô và viết hoa.- GV yêu cầu HS ngồi đúng tư thế, cầm bút đúng cách.- GV đọc rõ ràng, chậm rãi từng cụm từ cho HS viết. - GV đọc lại một lần toàn đoạn viết và yêu cầu HS rà soát lỗi - HS đổi vở cho nhau để rà soát lỗi. - GV kiểm tra và nhận xét bài của HS **4. Củng cố**- Mời HS chia sẻ điều em đã học được.- Mời HS nhận xét tiết học- GV nhận xét, khen ngợi HS. Dặn dò HS đọc lại bài và trả lời câu hỏi. | - HS vận động theo bài hát- HS luyện đọc theo nhóm đôi.- HS đọc theo nhóm đôi.- Nhận xét bạn đọc.- HS đọc cả bài.- Lớp đọc ĐT.- HS lắng nghe.- HS lắng nghe-HS luyện viết bảng con từ khó.- HS ngồi đúng tư thế, cầm bút đúng cách.- HS nghe viết cẩn thận vào vở.- HS tự soát lỗi.- HS đổi vở cho nhau để rà soát lỗi - HS chia sẻ.- HS nhận xét tiết học.- Lắng nghe. |

**TUẦN 32**

*Ngày dạy: Thứ Hai ngày 3 tháng 5 năm 2021*

**CHỦ ĐỀ ĐỀ 8: QUÊ HƯƠNG TƯƠI ĐẸP**

**SINH HOẠT DƯỚI CỜ**

**NGÀY HỘI SÁCH TRƯỜNG EM**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:** Học sinh có khả năng hiểu được tầm quan trọng của sách và việc đọc sách ít tiêu và giữ gìn rất cẩn thận

**2. Kĩ năng:** Rèn thói quen đọc sách để bổ sung kiến thức cho bản thân, rèn kỹ năng thiết kế và tổ chức hoạt động.

**3. Năng lực:** Phát triển năng lực giao tiếp, mạnh dạn, tự tin, biết thuyết trình giới thiệu sách.

**4. Phẩm chất:** Thể hiện sở thích và hứng thú khi tham gia các hoạt động. Rèn tính nhanh nhẹn, khéo léo, tinh thần kỉ luật.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Giáo viên:** Máy Cassette có bài hát “Quê hương em tươi đẹp”, chuẩn bị một số trò chơi. Phần thưởng cho tiết mục văn nghệ. Chuẩn bị các câu hỏi cho HS chơi trò “Hái hoa”

**2. Học sinh:** Tập luyện các tiết mục văn nghệ với chủ đề Quê hương tươi đẹp theo tổ, nhóm, đóng góp sách chuyển để xây dựng lớp bổ sung Thu thư viện trường

**III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **Hoạt động 1: Khởi động**- Cả lớp nghe hát bài “Quê hương em tươi đẹp” - GV dẫn dắt vào bài**Hoạt động 2: Tìm hiểu sách****-**GV nêu câu hỏi tìm hiểu sách cho học sinh trả lời theo hình thức hái hoa:1. Mỗi cuốn sách chứa đựng những điều gì?2. Vì sao chúng ta cần đọc sách?3. Theo em chúng ta nên đọc những loại sách nào?4. Các bạn nói không cần đọc sách chỉ cần vào mạng tìm thông tin là được. Em có đồng ý với bạn không? Vì sao?5. Chúng ta nên đọc sách vào lúc nào?6. Em có thích đọc sách không? Nếu có tiền để dành em có mua sách không?7. Vào thư viện đọc sách em nên chú ý điều gì?8. Hãy kể các sách về bảo vệ thiên nhiên có trong thư viện.9. Những cuốn sách nói về phát minh vĩ đại của nhân loại gọi là thể loại sách gì?10. Sách có nhiều tranh kể lại những câu chuyện thường gọi là truyện gì?11. Truyện có ông tiên, cô tiên, ông bụt gọi là thể loại truyện ăn gì?12. Truyện ghi lại chiến công của cha ông ta từ xưa đến nay gọi là thể loại truyện gì?-GV đánh giá, tuyên dương HS trả lời đúng.**Hoạt động 3. Em giới thiệu sách với chủ đề “Cuốn sách em yêu bao điều kỳ diệu”**-Giáo viên giới thiệu hoạt động, công bố tiêu chí chấm điểm giới thiệu sách. Phân công HS làm giám khảo.-Cho HS lên bảng thi giới thiệu sách-GV động viên, tuyên dương.**Hoạt động 4: Văn nghệ chào mừng**-Cho học sinh dẫn chương trình giới thiệu tiết mục văn nghệ lên biểu diễn- Trong thời gian học sinh biểu diễn văn nghệ BGK tổng hợp điểm thi giới thiệu sách.**Đánh giá, tổng kết phần thi giới thiệu sách** -GV nêu câu hỏi: +Em thích nhất phần giới thiệu sách của bạn nào? Vì sao? +Em có thích đọc sách không? Theo em đọc sách có ý nghĩa gì? +Em có dự định gì về việc sưu tầm 2 đọc sách trong thời gian tới -GV thưởng cho HS đạt gải.-Giáo viên tổng hợp và kết luận: “*Sách là kho tàng tri thức văn hóa của nhân loại sách Nâng Cánh Ước Mơ Tuổi Thơ nuôi dưỡng tâm hồn làm giàu kiến thức cho ta bay cao bay xa em những chân trời mới”* **Hoạt động tiếp nối:****-**Cho HS sắp xếp sách truyện gọn gàng, lựa chọn một số sách ủng hộ thư viện trường. Còn lại sắp xếp sách vào thư viện lớp học.-Dặn HS tìm đọc cuốn sách về thiên nhiên để kết nối với hoạt động trải nghiệm theo chủ đề.- Nhắc học sinh tích cực đọc sách tại thư viện lớp, thư viện trường, giữ gìn sách và thư viện lớp luôn sạch sẽ gọn gàng.Phân công tổ chức dọn các ngày trong tuần- GV dặn dò HS về nhà chia sẻ với bố mẹ về nội dung tiêt sinh hoạt dưới cờ và nhờ bố mẹ mua hoặc sưu tầm thêm nhiều sách, truyện khác. | -HS lắng nghe, hát theo.-HS tham gia trò chơi.-HS lắng nghe.- HS lắng nghe, quan sát.- HS học hỏi kĩ năng thuyết trình của bạn-Những học sinh thi giới thiệu sách cầm theo đạo cụ. Học sinh dẫn chương trình mời lần lượt các bạn được chọn lên giới thiệu sách. Cả lớp sau mỗi tiết mục vỗ tay.- HS biểu diễn theo tổ. Lớp theo dõi, cổ vũ.-Ban giám khảo chấm điểm các bạn, sau đó gửi kết quả cho giáo viên tổng hợp. - HS trả lời, chia sẻ- Nhận thưởng- HS lắng nghe-HS lắng nghe. |

*Ngày dạy: Thứ Tư ngày 5 tháng 5 năm 2021*

**CHỦ ĐỀ 8: QUÊ HƯƠNG TƯƠI ĐẸP**

**BÀI 20: EM BẢO VỆ CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN (TIẾP)**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:** Nhận biết được các việc làm để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.

**2. Kĩ năng:** Rèn kĩ năng lắng nghe tích cực, diễn đạt suy nghĩ

**3. Năng lực:** Phát triển năng lực tự học và giải quyết vấn đề; năng lực làm việc nhóm.

**4. Phẩm chất:** Biết bảo vệ cảnh quan thiên nhiên, có ý thức trách nhiệm trong việc bảo vệ cảnh quan thiên nhiên nơi mình sống.

**II. CHUẨN BỊ:**

**1. Giáo viên:** - Thiết bị phát nhạc, bài hát về thiên nhiên phù hợp với HS lớp 1: Lý cây xanh (Dân ca Nam bộ), Em yêu cây xanh (sáng tác: Hoàng Văn Yến)

**2. Học sinh:** Một số bài hát về thiên nhiên; Thẻ 2 mặt: cười/ mếu.

**III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **Hoạt động 1. Khởi Động**-GV tổ chức cho HS nghe hát tập thể bài liên quan đến thiên nhiên đã chuẩn bị | -HS tham gia |
| **Hoạt động 2. Thực Hành****\*Sắm vai xử lí tình huống*** **Bước 1: Làm việc theo nhóm**

-GV yêu cầu HS thảo luận nhóm để đưa ra cách xử lí tình huống ở mục Thực hành trong SGK.-Cử đại diện sắm vai* **Bước 2: Làm việc chung cả lớp**

-GV mời đại diện nhóm lần lượt lên sắm vai, các nhóm còn lại xem và đưa ra nhận xét về cách xử lí của nhóm bạn-GV nhận xét cách xử lí tình huống của các nhóm và khen những nhóm có cách xử lí tốt | -HS thảo luận nhóm -Đại diện nhóm trình bày, cả lớp theo dõi, nhận xét.-HS lắng nghe, nêu ý kiến |
| **Hoạt động 3. Vận Dụng: Tham gia các hoạt động bảo vệ cảnh quan thiên nhiên**-GV yêu cầu HS vận dụng những kiến thức đã học để tích cực tham gia các hoạt động bảo vệ cảnh quan thiên nhiên phù hợp với khả năng-GV yêu cầu HS về nhà trao đổi thêm với bố mẹ về những việc nên làm và không nên làm để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.**Tổng kết:**-GV yêu cầu HS chia sẻ những điều thu hoạch/ học được sau khi tham gia các hoạt động-GV đưa ra **thông điệp** và yêu cầu HS nhắc lại để ghi nhớ: *Em thực hiện công thức “Ba không” để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên:**+Không vứt rác bừa bãi;**+Không chặt, phá cây xanh;**+Không khai thác cạn kiệt tài nguyên.* | -HS chia sẻ-HS lắng nghe, thực hiện-HS nhắc lại |
| **Hoạt động 4: Hoạt động tiếp nối**-GV biểu dương những HS chuẩn bị và thể hiện tốt vai trò, nhiệm vụ của mình và tích cực tham gia, chia sẻ ý kiến.- GV dặn dò HS về nhà tích cực tham gia các hoạt động bảo vệ cảnh quan thiên nhiên phù hợp với khả năng | -HS lắng nghe |

*Ngày dạy: Thứ Sáu ngày 7 tháng 5 năm 2021*

**SINH HOẠT LỚP**

**I.MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:** Giúp HS biết được những ưu điểm và hạn chế về việc thực hiện nội quy, nề nếp trong 1 tuần học tập vừa qua. GDHS chủ đề 8 **“Quê hương tươi đẹp”**

**2. Kĩ năng:** Biết được bổn phận, trách nhiệm xây dựng tập thể lớp vững mạnh, hoàn thành nhiệm vụ học tập và rèn luyện.

**3. Năng lực:** Hình thành một số kỹ năng về xây dựng tập thể, kỹ năng tổ chức, kỹ năng lập kế hoạch, kỹ năng điều khiển và tham gia các hoạt động tập thể, kỹ năng nhận xét và tự nhận xét; hình thành và phát triển năng lực tự quản

**4. Phẩm chất:** Có ý tổ chức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trước tập thể, có ý thức hợp tác, tính tích cực, tự giác trong hoạt động tập thể, ý thức giữ gìn, phát huy truyền thống tốt đẹp của tập thể, phấn đấu cho danh dự của lớp, của trường.

**II.CHUẨN BỊ:**

**1. Giáo viên:** Băng đĩa nhạc bài hát Lý cây xanh (Dân ca Nam bộ), Em yêu cây xanh (sáng tác: Hoàng Văn Yến), bảng phụ tổ chức trò chơi, bông hoa khen thưởng…

**2. Học sinh:** Chia thành nhóm, mặt cười/mếu.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Hoạt động 1: Khởi động**- GV cho HS cả lớp hát bài: Em yêu cây xanh (sáng tác: Hoàng Văn Yến), - GV dẫn dắt và giới thiệu tên bài học, ghi bảng lớp - GV mời lớp trưởng lên ổn định lớp học.**Hoạt động 2: Sơ kết tuần 32**Mục tiêu: HS biết được những ưu điểm và tồn tại trong việc thực hiện nội quy lớp học.a. Tổ chức nhóm 4, thảo luận nhận xét việc thực hiện kế hoạch tuần trước theo các gợi ý:+ Trong tuần, em và bạn đã làm tốt và chưa tốt điều gì?+ Em và các bạn đã thực hiện tốt nội quy trường lớp chưa? (giờ giấc đi học, đồng phục, giữ gìn vệ sinh trường lớp...)+ Em và các bạn đã có ý thức học tập tốt chưa? (chuẩn bị sách vở, đồ dùng, tư thế ngồi học, tích cực phát biểu, giữ gìn sách vở,...)+ Em và các bạn có đội mũ bảo hiểm không; có tích cực tham gia tập thể dục không,...b. GV theo dõi nhận xét và đánh giá chung.- Ưu điểm:+ Duy trì sĩ số học sinh: + Học tập: + Thực hiện nội quy trường lớp: + Tham gia các hoạt động khác: - Tồn tại:+ Học tập: + Tham gia các hoạt động khác: **Hoạt động 3**: **Thảo luận kế hoạch tuần 33**- Giáo viên thông qua dự thảo kế hoạch+ Sĩ số: Duy trì đảm bảo sĩ số. Nghỉ học phải có xin phép.+ Nề nếp: Duy trì nề nếp học tập. Thực hiện tốt nội quy học sinh.+ Các hoạt động thi đua học tập: Chuẩn bị đầy đủ sách vở theo TKB, đồ dùng học tập; ngồi học nghiêm túc, không nói chuyện riêng, làm việc riêng; tích cực phát biểu xây dựng bài.+ Tham gia các hoạt động khác: thực hiện tốt ATGT, các biện pháp phòng dịch, tích cực tham gia tập thể dục đầu giờ, thực hiện tốt phong trào “thấy rác là nhặt”.- Tổ chức hoạt động nhóm 4, theo dõi nhận xét, thống nhất cùng thực hiện kế hoạch tuần đề ra.- GV theo dõi nhận xét, thống nhất nội dung thực hiện.**Hoạt động** **4:** **Sinh hoạt theo chủ đề** - GV tổ chức cho HS chia sẻ cảm xúc khi tập làm hướng dẫn viên du lịch.- HS giới thiệu với các bạn sản phẩm em đã làm (thiệp, tranh vẽ).- Khen ngợi các bạn đã hoàn thành tốt nhiệm vụ, biết cách vẽ và giới thiệu sản phẩm.**Hoạt động 5: Đánh giá** **a . Cá nhân tự đánh giá**- GV hướng dẫn HS tự đánh giá theo các mức độ dưới đây:**Tốt**: Thực hiện thường xuyên được các yêu cầu sau:+ Biết lựa chọn những việc nên làm để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.+ Thực hiện việc nên làm để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên..**Đạt**: Thực hiện được các yêu cầu trên nhưng chưa thường xuyên.**Cẩn cố gắng**: Chưa thực hiện được đầy đủ các yêu cầu trên, chưa thể hiện rõ, chưa thường xuyên.**b. Đánh giá theo tổ**- GV hướng dẫn tổ trưởng/ nhóm trưởng điểu hành để các thành viên trong tổ/ nhóm đánh giá lẫn nhau vể các nội dung sau:+ Có thực hiện được việc làm để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên hay không.+ Thái độ tham gia hoạt động có tích cực, tự giác, hợp tác, trách nhiệm,... hay không.**c. Đánh giá chung của GV**GV dựa vào quan sát, tự đánh giá của từng cá nhân và đánh giá của các tổ để đưa ra nhận xét, đánh giá chung.- Hướng dẫn HS nhận xét, đánh giá tiết học.- GV nhận xét tiết học, dặn dò chuẩn bị tiết học sau. | - HS cùng hát - Lớp trưởng lên điều khiển.- Thảo luận nhóm 4, cử đại diện nhóm trình bày, cả lớp nhận xét bổ sung.- Học sinh lắng nghe.- Học sinh lắng nghe, góp ý.- Thảo luận nhóm 4, trình bày trước lớp- Biểu quyết các nội dung.- HS thực hiện. - HS lắng nghe thực hiện.- Học sinh giơ thẻ tự đánh giá cá nhân theo các mức độ: Tốt, Đạt, Cần cố gắng- Tổ trưởng tổ chức thảo luận và đánh giá các bạn trong tổ.- Học sinh nghe phần đánh giá - HS nhận xét. |